

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRẦN NHẬT

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN
TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC
Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Ngành: Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước

Mã số: 9310202

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI, 2025

Công trình được hoàn thành tại:

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

Người hướng dẫn khoa học: PGS, TS. Dương Trung Ý



Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, tại: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Thư viện Quốc gia Việt Nam.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam rất coi trọng chăm lo đến công tác xây dựng Đảng và luôn xem đó là then chốt, trong đó công tác phát triển đảng viên (PTĐV) là một nhiệm vụ quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Phát triển đảng viên trong tất cả các loại hình cũng như trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước (DNNKVNN) là nội dung rất quan trọng được Đảng ta rất quan tâm, nhất là từ khi đổi mới đất nước đến nay, có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và đối với sự phát triển kinh tế - xã hội (KT- XH) của đất nước.

Tỉnh ủy các tỉnh Bắc Trung Bộ: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế luôn xác định công tác PTĐV là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, trong thời gian qua Tỉnh ủy các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ đã ban hành các Chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn, kế hoạch, quy định, chương trình hành động, đề án, thông báo, công văn, ... để lãnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện, trong đó công tác PTĐV trong DNNKVNN được các Tỉnh ủy rất quan tâm đến và đạt được nhiều kết quả quan trọng, xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trên địa bàn các tỉnh Bắc Trung Bộ trong sạch, vững mạnh.

Tuy nhiên, những chuyển biến trên vẫn chưa đáp ứng được những đòi hỏi mà thực tiễn đang đặt ra. Trong đó, một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa thực sự chú trọng tới công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội (CT – XH) và PTĐV. Việc tuyên truyền, vận động chưa thường xuyên, liên tục, chưa tạo sự đồng thuận cao trong chủ doanh nghiệp, công nhân, người lao động về công tác PTĐV trong doanh nghiệp; không ít cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể CT – XH ở khu vực này hoạt động chưa hiệu quả, còn thiếu và yếu; phần lớn các DNNKVNN chưa có tổ chức đảng; nhiều nơi chưa có các tổ chức đoàn thể CT – XH. Một bộ phận chủ doanh nghiệp và công nhân, người lao động nhận thức chính trị còn hạn chế, tâm lý e ngại, chưa có động cơ để phấn đấu vào Đảng, còn băn khoăn về quyền lợi, trách nhiệm khi vào Đảng, doanh nghiệp có tổ chức đảng, công tác tìm nguồn, bồi dưỡng nguồn cho phát triển đảng còn gặp rất

nhiều khó khăn; v.v... Tất cả những yếu tố đó đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu thấu đáo cả về lý luận, thực tiễn và đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm góp phần đẩy mạnh và thực hiện tốt hơn công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ có ý nghĩa rất quan trọng và cấp thiết hiện nay.

Với những lý do nêu trên, nghiên cứu sinh chọn và thực hiện đề tài luận án tiến sĩ ***“Công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Bắc Trung Bộ giai đoạn hiện nay”***.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ, đề tài luận án đề xuất các giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đến năm 2035.

2.2. Nhiệm vụ của luận án

- Tổng quan tình hình nghiên cứu ở nước ngoài và trong nước liên quan đến đề tài luận án.

- Luận giải rõ lý luận và thực tiễn về công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

- Nghiên cứu, phân tích thực trạng đội ngũ đảng viên; đánh giá đúng thực trạng, tìm nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế, rút ra những kinh nghiệm cần thiết từ thực tiễn công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

- Đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian: Luận án khảo sát, đánh giá thực trạng công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ gồm 6 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế.

Về thời gian: Cùng với việc khảo sát, đánh giá thực trạng nêu trên, luận án đề xuất phương hướng và giải pháp chủ yếu có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng, về công tác PTĐV và công tác PTĐV trong các DNNKVNN.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng đảng viên và công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ; các công trình nghiên cứu tổng kết thực tiễn, các báo cáo sơ kết, tổng kết ... ở nhiều địa phương, khu vực cũng như tại các tỉnh Bắc Trung Bộ

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời sử dụng các phương pháp lịch sử kết hợp với phương pháp logic; phân tích kết hợp với tổng hợp; điều tra khảo sát, tổng kết thực tiễn, điều tra xã hội học và phương pháp chuyên gia.

5. Những đóng góp mới về khoa học của luận án

- *Khái niệm:* Đảng viên; phát triển đảng viên; công tác phát PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

- Kinh nghiệm công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

- Đề xuất 07 giải pháp, trong đó có hai giải pháp có tính mới đầy mạnh công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Kết quả của luận án nhằm góp phần làm rõ những vấn đề lý luận, thực tiễn về công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy và các đảng bộ, chi bộ trong công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở khu vực này trong thời gian tới

- Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu nghiên cứu, giảng dạy và học tập trong hệ thống các Trường Chính

trị các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 04 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN Ở NƯỚC NGOÀI

1.1.1. Các công trình nghiên cứu về công tác xây dựng Đảng và công tác phát triển đảng viên

Hàn Á Siêu (2015), *Nghiên cứu đổi mới và phát triển công tác xây dựng Đảng cho sinh viên đại học trong điều kiện truyền thông mới* [120]. Phó Minh Cử (2019), *Tối ưu công tác xây dựng Đảng của thanh niên bằng “Internet”* [52]. Lý Lương Đồng (2020), *Nghiên cứu vấn đề đổi mới phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền của Đảng* [62]. Nguyễn Thị Thu Hường (2021), *Thành tựu phát triển con người toàn diện của Trung Quốc trong quá trình cải cách, mở cửa và ý nghĩa tham khảo đối với Việt Nam* [77]. Viện nghiên cứu xây dựng Đảng - Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2022), *Quản trị Đảng nghiêm minh toàn diện - Thành tựu và kinh nghiệm trong công tác tổ chức và xây dựng Đảng cộng sản Trung Quốc từ sau đại hội XVIII* [188]. Trần Ánh Tuyết (2023), *Công tác xây dựng Đảng của Đảng Cộng sản Trung Quốc và một số gợi mở đối với Việt Nam* [189]. Nguyễn Anh Hùng (2024), *Những đổi mới và phát triển trong chính sách lãnh đạo của Đảng Cộng sản Cuba hiện nay* [75]. Thoong-Xạ-Lít Măng-No-Mặc (2025), *Xây dựng Đảng Nhân dân Cách mạng Lào trong sạch, vững mạnh* [92]....

1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu về công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2014), *Công tác xây dựng Đảng ở doanh nghiệp ngoài quốc doanh* [30]. Ngô Gia Toàn (2015), *Công tác phát triển xây dựng đảng trong doanh nghiệp*

tư nhân và sự phát triển của doanh nghiệp [174]. Bành Lập Bình (2020), *Thúc đẩy tiến bộ toàn diện, củng cố toàn diện trong xây dựng Đảng ở cơ sở* [35]. Vũ Quỳnh Phương (2023), *Xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài quốc doanh ở Trung Quốc* [117].

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN Ở TRONG NƯỚC ĐÃ CÔNG BỐ

1.2.1. Các công trình nghiên cứu về công tác xây dựng Đảng và công tác phát triển đảng viên

Đỗ Ngọc Ninh và Đinh Ngọc Giang (2014), *Đổi mới sinh hoạt chi bộ dân cư nông thôn trong điều kiện hiện nay* [110]. Nguyễn Phú Trọng (2017), *Xây dựng chính đồn Đảng là nhiệm vụ then chốt để phát triển đất nước* [176]. Nguyễn Minh Tuấn (2018), *Một số vấn đề cơ bản về Xây dựng Đảng và nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng* [186]. Nguyễn Thị Tố Uyên (2019), *Để làm tốt hơn công tác quản lý đảng viên hiện nay* [82]. Lâm Quốc Tuấn (2020), *Xây dựng Đảng về đạo đức - Yêu cầu sống còn của Đảng cầm quyền* [185]. Lê Văn Cường (2020), *Một số giải pháp đổi mới, tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ* [53]. Nguyễn Thế Tư (2023), *5 giải pháp nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên* [184]. Nguyễn Long Hải (2023), *Phát triển đảng viên ở Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương* [71]....

1.2.2. Nhóm các công trình nghiên cứu tiêu biểu về công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Nguyễn Văn Giang - Lâm Quốc Tuấn - Phạm Tất Thắng (2015), *tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước hiện nay* [67]. Nguyễn Bá Thắng (2016), *Công tác xây dựng đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở Lào Cai* [125]. Nguyễn Văn Chiến (2018), *Thí điểm kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng những khó khăn từ cơ sở* [48]. Phạm Văn Phong - Phạm Thị Thu Hằng (2019), *Giải pháp nâng cao chất lượng đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước* [112]. Trần Viết Cường (2021), *Kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng: Những kết quả nổi bật* [54]. Hồ Thị Hồng Nhung (2022), *Bắc Ninh đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân* [108]. Bùi Thị Oanh (2022), *Hà Nội củng cố tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước* [93]....

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN CẦN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố liên quan đến đề tài luận án

Một là, dưới những góc độ tiếp cận khác nhau nhưng các công trình khoa học nghiên cứu về công tác xây dựng Đảng, về công tác phát triển đảng viên nói trên đã nghiên cứu khá sâu sắc toàn diện, nhiều công trình nghiên cứu công phu, bài bản về công tác xây dựng Đảng, về công tác phát triển đảng viên trong các cơ quan, địa phương, đơn vị những vấn đề được Đảng ta rất quan tâm và thường xuyên có những chủ trương cũng như văn bản để lãnh chỉ đạo rất kịp thời trong thời gian qua, nhất là hiện nay, đồng thời là nội dung mà các cấp ủy, địa phương các tỉnh đều rất quan tâm và coi trọng. Nhiều công trình đã khẳng định vai trò, ý nghĩa của công tác xây dựng Đảng, của công phát triển đảng trong các loại hình của tổ chức cơ sở đảng ở các đại phương, đơn vị.

Hai là, đối với công tác PTĐV trong các DNNKVNN, các công trình nghiên cứu về đã khái quát từ lý luận đồng thời đề cập đến thực trạng và tiến hành đánh giá, chỉ ra ưu điểm, hạn chế, phân tích nguyên nhân và những vấn đề cần quan tâm để thực hiện tốt hơn công tác PTĐV trong các DNNKVNN, qua đó đề xuất các giải pháp góp phần xây dựng hệ thống chính trị, củng cố tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp. Nhiều công trình đã đề cập đến việc cấp ủy địa phương các tỉnh cũng đã ban hành những chỉ thị, nghị quyết về vấn đề này. Trong đó làm rõ sự cần thiết, tầm quan trọng của công tác PTĐV trong các DNNKVNN. Trên cơ sở đó đánh giá thực trạng, đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng đối với công tác PTĐV trong các DNNKVNN trong giai đoạn hiện nay.

Ba là, các công trình nghiên cứu ở nước ngoài, với nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhìn chung đều khẳng định vai trò và tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng, công tác phát triển đảng nói chung và công tác PTĐV trong các DNNKVNN nói riêng. Các công trình đã phân tích làm rõ các vấn đề quan trọng như: coi xây dựng Đảng ở cơ sở là kế hoạch lâu dài, là biện pháp ổn định về căn bản để thúc đẩy chiến lược tổng thể; tăng cường nghiêm ngặt việc xây dựng đội ngũ đảng viên, phát huy đầy đủ vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên trong các DNNKVNN; tăng cường bảo đảm về nền tảng cơ sở;

coi nắm bắt xây dựng Đảng là thành tích chính trị to lớn nhất, thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chế độ trách nhiệm trong công tác xây dựng hệ thống tổ chức đảng các cấp, qua đó nhằm thực hiện tốt hơn công tác PTĐV trong các DNNKVNN.

Bốn là, các công trình khoa học nghiên cứu được đề cập nói trên đã luận giải sâu về những vấn đề lý luận và thực tiễn, đồng thời trên cơ sở phân tích thực trạng và đề ra các giải pháp đã gợi mở nhiều vấn đề cũng như hướng nghiên cứu cho luận án trong quá trình so sánh, đối chiếu nội dung nghiên cứu này ở trong nước và các nước khác tương đồng để tìm ra yếu tố đặc thù của vùng, địa bàn, khu vực, địa phương đối với công tác PTĐV trong các DNNKVNN. Nhiều bài viết tập trung nghiên cứu về công tác xây dựng củng cố các đảng bộ, chi bộ và quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện và bồi dưỡng, đưa họ vào Đảng cũng như việc quan tâm kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng. Đồng thời đánh giá thực trạng, đề xuất giải pháp nhằm tăng cường công tác xây dựng Đảng, công tác phát PTĐV trong các DNNKVNN giai đoạn hiện nay.

1.3.2. Những vấn đề luận án cần tập trung nghiên cứu

Một là, phân tích, luận giải rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.

Hai là, phân tích thực trạng đội ngũ đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ; đánh giá đúng thực trạng, tìm nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế và rút ra những kinh nghiệm cần thiết từ thực tiễn công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ từ 2015 đến 2024.

Ba là, dự báo những yếu tố tác động đến công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ trong thời gian từ nay đến 2035.

Bốn là, đề ra mục tiêu, phương hướng, trên cơ sở đó đề xuất các nhóm giải pháp khả thi nhằm góp phần đẩy mạnh hơn nữa công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ trong thời gian từ nay đến 2035.

Chương 2:
CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC
DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC
Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ - NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN
VỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. KHÁI QUÁT VỀ CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ VÀ CÁC
DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC
TỈNH BẮC TRUNG BỘ

2.1.1. Khái quát về đặc điểm các tỉnh Bắc Trung Bộ hiện nay

- Đặc điểm địa lý tự nhiên: Bắc Trung Bộ là phần phía Bắc của miền Trung Việt Nam có địa bàn từ Nam dãy núi Tam Điệp tới Bắc đèo Hải Vân, có địa hình khá độc đáo, kéo dài trên nhiều vĩ độ, như một hành lang giao thông hẹp chính giữa đất nước.

- Đặc điểm lịch sử truyền thống, văn hóa: luôn đoàn kết đấu tranh giữ gìn quê hương, đất nước. Ngày nay luôn đi đầu trong sản xuất, phát triển kinh tế, luôn quyết tâm vượt qua khó khăn trong lao động sản xuất, kinh doanh để tạo dựng cuộc sống mới.

- Đặc điểm kinh tế - xã hội: luôn nỗ lực vươn lên để thoát khỏi đói nghèo và phát triển KT-XH. Các tầng lớp trong nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào Đảng, chính quyền và các doanh nghiệp, tham gia tích cực vào các hoạt động, các chương trình của địa phương và doanh nghiệp, công nhân, người lao động ngày càng có xu hướng tích cực phấn đấu để đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Về quốc phòng, an ninh và đối ngoại: có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng, an ninh và đối ngoại, trong đó quan trọng nhất là kinh tế biển và quốc phòng, an ninh biển có ý nghĩa chiến lược của các địa phương trong khu vực và cả nước.

2.1.2. Các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Bắc Trung Bộ - Khái niệm, vai trò, đặc điểm

2.1.2.1. Khái niệm DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ là một trong các thành phần kinh tế quan trọng của nền kinh tế ở Việt Nam cũng như ở các tỉnh Bắc Trung Bộ hiện nay, đây là thành phần kinh tế mà tư liệu sản xuất do các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước sở hữu (nhà nước

không phải là chủ sở hữu), bao gồm công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Phát triển DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ là một trong những chiến lược rất quan trọng và lâu dài của các tỉnh Bắc Trung Bộ, góp phần quan trọng phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, hiện thực hóa mục tiêu phát triển kinh tế là trung tâm, đẩy mạnh công cuộc CNH, HĐH, nâng cao nội lực và sức cạnh tranh của nền kinh tế các tỉnh Bắc Trung Bộ trong tiến trình phát triển của đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

2.1.2.2. Đặc điểm các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

Một là, loại hình các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Hai là, DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ không có tính đồng nhất về mặt sở hữu

Ba là, đội ngũ lãnh đạo trong các doanh nghiệp luôn đoàn kết và nhận thức ngày càng tích cực về trách nhiệm của mình đối với xã hội.

Bốn là, công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp chủ yếu là người địa phương, họ có tinh thần làm việc tích cực, cần cù trong lao động, sáng tạo và ngày càng hình thành được tác phong công nghiệp.

2.1.2.3. Vai trò các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

Thứ nhất, khơi dậy và phát huy tiềm năng, thế mạnh trong xây dựng quê hương, đất nước, đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế của khu vực và của cả nước, tăng nguồn thu ngân sách cho các tỉnh, góp phần giải quyết tốt hơn nhiều vấn đề KT-XH, vấn đề an sinh xã hội

Thứ hai, các doanh nghiệp nơi đây đã góp phần thúc đẩy trong chuyển dịch cơ cấu thành phần kinh tế, thúc đẩy cạnh tranh trong nền kinh tế giữa các tỉnh, các vùng và với thế giới.

Thứ ba, đã giải quyết được nhiều việc làm và thu nhập cho người lao động

Thứ tư, góp phần thực hiện tốt hơn việc điều hòa lợi ích cá nhân - doanh nghiệp - xã hội.

Thứ năm, hình thành nhiều doanh nghiệp mạnh, có thương hiệu, góp phần xây dựng đội ngũ doanh nhân các tỉnh Bắc Trung Bộ và Việt Nam phát triển mạnh mẽ, đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

2.1.3. Đảng viên, tổ chức đảng trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ - Khái niệm, vai trò, đặc điểm

2.1.3.1. Đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

- Khái niệm: *Đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ là chiến sĩ cách mạng, luôn gương mẫu và đi đầu trong các phong trào lao động, sản xuất và kinh doanh trong doanh nghiệp, suốt đời phấn đấu để phụng sự mục đích, lý tưởng của Đảng, luôn đặt lợi ích của Tổ quốc, lợi ích hợp pháp và chính đáng của doanh nghiệp, lợi ích của công nhân, người lao động lên trên lợi ích cá nhân; luôn chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, doanh nghiệp. Có ý thức trách nhiệm trong tham gia lao động sản xuất và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; luôn giữ gìn đạo đức trong sáng và lối sống giản dị lành mạnh, luôn gần gũi và gắn bó với công nhân, người lao động và doanh nghiệp, với nhân dân nơi cư trú; phục tùng tổ chức, kỷ luật của Đảng, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong tổ chức đảng, trong doanh nghiệp, thừa nhận và tự nguyện thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trong một DNNKVNN dưới sự lãnh đạo của một tổ chức cơ sở đảng.*

- Vai trò đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ thể hiện:

Thứ nhất, đối với thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương các tỉnh trong doanh nghiệp

Thứ hai, đối với thực hiện nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp

Thứ ba, đảng viên với xây dựng, củng cố tổ chức đảng.

Thứ tư, đảng viên với các phong trào lao động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đặc điểm của đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ được thể hiện như sau:

Thứ nhất, các đảng viên tham gia sinh hoạt trong các đảng bộ, chi bộ gắn liền với quá trình tham gia lao động, sản xuất, kinh doanh với sự đa dạng với nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau.

Thứ hai, đảng viên trong các doanh nghiệp có tuổi đời, tuổi đảng, trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, lý luận chính trị không đồng đều.

Thứ ba, các đảng viên thực hiện các nhiệm vụ được chi bộ phân công để làm tốt công tác phát triển đảng trong điều kiện các tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp chưa đồng bộ và kiện toàn thống nhất.

Thứ tư, đảng viên cùng với cấp ủy, chi bộ lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị trong doanh nghiệp, trong điều kiện nhiều nơi chủ doanh nghiệp không phải là đảng viên.

Thứ năm, đảng viên sinh hoạt đảng và tham gia các hoạt động khác bị tác động, ảnh hưởng khá lớn vào hoạt động cũng như sự tồn tại, ổn định, phát triển của doanh nghiệp và tình hình KT- XH ở địa phương, trong nước, khu vực và quốc tế.

2.1.3.2. Tổ chức đảng trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ - khái niệm, vai trò và đặc điểm

- Khái niệm: *Tổ chức đảng trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ được lập khi có từ ba đảng viên chính thức trở lên, là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị trong doanh nghiệp. Lãnh đạo đảng viên, các tổ chức đoàn thể CT-XH trong doanh nghiệp tuyên truyền, vận động, thuyết phục chủ doanh nghiệp, công nhân, người lao động thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương; tích cực xây dựng, củng cố tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể CT-XH trong DNNKVNN trong sạch, vững mạnh, làm tốt công tác PTĐV, góp phần xây dựng doanh nghiệp ổn định, phát triển, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân, người lao động.*

- Vai trò của tổ chức đảng trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ, thể hiện:

Thứ nhất, đảm bảo vai trò lãnh đạo, định hướng của Đảng đối với doanh nghiệp và công nhân, người lao động.

Thứ hai, thúc đẩy mạnh mẽ, tích cực các hoạt động kinh doanh, sản xuất của doanh nghiệp đúng đắn hơn, hiệu quả hơn.

Thứ ba, lãnh đạo, định hướng, thúc đẩy để xây dựng công nhân, người lao động trong doanh nghiệp không ngừng lớn mạnh, phát triển cả về số lượng gắn với nâng cao chất lượng.

Thứ tư, các cấp ủy, chi bộ trong các doanh nghiệp có vai trò lãnh đạo, thúc đẩy công tác phát triển đảng viên.

- Đặc điểm tổ chức đảng trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ:

Thứ nhất, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp với nhiều loại hình

Thứ hai, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp rất đa dạng về mô hình hoạt động.

Thứ ba, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị doanh nghiệp, nhưng nhiều nơi không có công đoàn, Đoàn Thanh niên

Thứ tư, tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước hoạt động khó khăn hơn so với các loại hình khác.

Thứ năm, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp lãnh đạo hoạt động của đảng viên, không lãnh đạo được chủ doanh nghiệp - nếu chủ doanh nghiệp chưa phải là đảng viên.

2.2. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, VAI TRÒ

2.2.1. Công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

** PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ: là quá trình mà các cấp ủy đảng có thẩm quyền lựa chọn các công nhân, người lao động, chủ doanh nghiệp ưu tú để giáo dục, bồi dưỡng và rèn luyện, kết nạp quần chúng ưu tú đó vào Đảng theo đúng quy trình và thủ tục nhằm tăng cường số lượng gắn đi đôi với chất lượng trong đảng bộ, chi bộ các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ, bảo đảm sự ổn định và phát triển không ngừng của Đảng.*

** Công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ: là quá trình mà cấp ủy có thẩm quyền thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch, công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục của các chủ thể liên quan để tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động, công tác tạo nguồn, bồi dưỡng công nhân, người lao động, chủ doanh nghiệp ưu tú, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể CT-XH và chủ doanh nghiệp đến việc tiến hành các thủ tục, quy trình trong kết nạp đảng, chuyển đảng chính thức và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, công tác sơ kết, tổng kết về PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ.*

2.2.2. Nội dung công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

Một là; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên.

Hai là: Tuyên truyền, vận động và giáo dục, thuyết phục, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động.

Ba là: Tạo nguồn, bồi dưỡng công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp ưu tú.

Bốn là: Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể CT-XH và chủ doanh nghiệp.

Năm là: Tiến hành các thủ tục, quy trình trong kết nạp và chuyển đảng viên chính thức.

Sáu là: Công tác kiểm tra, giám sát, công tác sơ kết, tổng kết.

2.2.3. Vai trò công tác PTĐV trong các DNNKVN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

Thứ nhất, thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây dựng và củng cố tổ chức đảng trong doanh nghiệp

Thứ hai, góp phần khắc phục tình trạng "lão hoá đảng" ở các đảng bộ, chi bộ trong các doanh nghiệp

Thứ ba, hình thành được một đội ngũ đảng viên trẻ hăng hái, gương mẫu, tiên phong, đi đầu, thúc đẩy doanh nghiệp ổn định và phát triển

Thứ tư, thúc đẩy hoạt động của các tổ chức đoàn thể CT-XH ngày càng tích cực, hiệu quả

Thứ năm, góp phần xây dựng mối quan hệ tốt đẹp, gắn bó giữa tổ chức đảng với doanh nghiệp và công nhân, người lao động

Chương 3:

ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN VÀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ HIỆN NAY

3.1. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ

3.1.1. Ưu điểm

Thứ nhất, đội ngũ đảng viên đã góp phần xây dựng tổ chức đảng tiếp tục được củng cố gắn với xây dựng hệ thống chính trị trong doanh nghiệp ngày càng vững mạnh.

Thứ hai, đảng viên luôn gương mẫu, tiên phong đi đầu trong các phong trào lao động sáng tạo, làm việc tích cực, hăng say, sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

Thứ ba, đa số đảng viên kiên định, tin tưởng và nghiêm chỉnh thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ, quan điểm, chủ trương, đường lối, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của doanh nghiệp.

Thứ tư, phần lớn đảng viên đã được rèn luyện, thử thách và trưởng thành qua thực tiễn lao động, sản xuất, kinh doanh.

Thứ năm, các đảng viên cơ bản đã làm tốt vai trò nhiệm vụ của mình, là tấm gương để công nhân, người lao động noi theo.

3.1.2. Những hạn chế, khuyết điểm

Một là, tính tiên phong, gương mẫu của một số ít đảng viên chưa cao, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác có khi chưa đáp ứng, có biểu hiện phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí phấn đấu, vi phạm nguyên tắc của Đảng.

Hai là, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của một số đảng viên mới chưa nghiêm túc.

Ba là, sự tham gia của đảng viên trong sinh hoạt đảng để bàn về phát triển đảng viên có nơi chất lượng chưa cao, có khi thiếu sự quan tâm và còn lúng túng trong triển khai thực hiện của chi bộ.

Bốn là, công tác kiểm tra, giám sát, công tác quản lý, theo dõi đảng viên có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, thiếu sâu sát

3.2. CÔNG TÁC PTĐV TRONG CÁC DNNKVN Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN, KINH NGHIỆM

3.2.1. Thực trạng

3.2.1.1. Ưu điểm

Thứ nhất, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các Tỉnh ủy; công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của các cấp ủy đảng nghiêm túc và đã đạt được nhiều kết quả khá tích cực

Thứ hai, công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục được chú trọng, tạo sự được thống nhất về nhận thức đến hành động trong cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, trong công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp.

Thứ ba, công tác nắm nguồn, tạo nguồn, bồi dưỡng nguồn, giữ nguồn và quản lý nguồn. nguồn ngày càng chủ động, có kết quả khá tích cực

Thứ tư, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể CT-XH và chủ doanh nghiệp.

Thứ năm, tiến hành các thủ tục, quy trình kết nạp đảng viên, chuyển đảng viên chính thức luôn được thực hiện khá tốt.

Thứ sáu, công tác kiểm tra, giám sát, công tác sơ kết, tổng kết ngày càng được chú trọng và thực hiện khá tốt.

3.2.1.2. Hạn chế, khuyết điểm

Thứ nhất, một số cấp ủy, chi bộ trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PTĐV có lúc chưa thường xuyên, liên tục.

Thứ hai, việc tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục một số nơi chưa hiệu quả, còn biểu hiện thiếu sự thống nhất về nhận thức và hành động.

Thứ ba, việc xây dựng, bồi dưỡng và quản lý nguồn kết nạp đảng ở một số cấp ủy, chi bộ chưa bài bản, thiếu hiệu quả.

Thứ tư, hạn chế trong việc phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phát triển đảng viên.

Thứ năm, một số cấp ủy, chi bộ có biểu hiện chạy theo số lượng, chỉ tiêu mà chưa đáp ứng yêu cầu chất lượng trong kết nạp đảng.

Thứ sáu, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm và tranh thủ sự đồng tình, hưởng ứng và ủng hộ của chủ doanh nghiệp trong công tác phát triển đảng viên.

3.2.2. Nguyên nhân

3.2.2.1. Nguyên nhân của những ưu điểm

Một là, được sự quan tâm thường xuyên của Trung ương, Tỉnh ủy các tỉnh Bắc Trung Bộ đã dành thời gian để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời công tác xây dựng Đảng, công tác PTĐV.

Hai là, các cấp ủy cấp trên của các đảng bộ, chi bộ trong doanh nghiệp cơ bản ngày càng nhận thức được vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác PTĐV.

Ba là, các địa phương rất quan tâm và thành lập được Ban chỉ đạo các cấp, thường xuyên bổ sung thành viên kịp thời để kiện toàn và củng cố.

Bốn là, các cơ quan, bộ phận tham mưu của cấp ủy đảng các cấp đã phát huy tinh thần trách nhiệm chính trị của mình, tích cực chủ động trong việc phối hợp với các chủ thể liên quan giúp cấp ủy đảng, chi bộ tổ chức tốt hơn công tác này.

Năm là, công tác giáo dục, thuyết phục, tuyên truyền, vận động đối với công nhân, người lao động và một số chủ doanh nghiệp được quan tâm, thực hiện tốt, có tính lan tỏa và cơ bản tạo được sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

Sáu là, một bộ phận chủ doanh nghiệp ngày càng nâng cao tinh thần trách nhiệm, nhận thức rõ hơn vị trí, vai trò, trách nhiệm và lợi ích chính trị của việc thành lập tổ chức đảng, tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp.

Bảy là, đa số đảng viên hoạt động tích cực, luôn nêu cao trách nhiệm chính trị, tiên phong, gương mẫu, đi đầu là tấm gương sáng cho công nhân, người lao động học tập, noi theo.

3.2.2.2. Nguyên nhân hạn chế

Một là, cấp ủy một số nơi còn thiếu quan tâm, chưa kiên quyết trong lãnh chỉ đạo, có nơi thiếu đồn đốc, kiểm tra, theo dõi trong thực hiện liên quan đến các nội dung của công tác phát triển đảng.

Hai là, nhận thức một số cấp ủy, chi bộ và đảng viên chưa đầy đủ về phương châm, phương hướng, điều kiện, tiêu chuẩn và nguyên tắc, thủ tục kết nạp đảng viên theo quy định của Đảng.

Ba là, sự phối hợp giữa các cấp ủy đảng các cấp, đảng bộ, chi bộ, các cơ quan tham mưu, các tổ chức CT-XH và chủ doanh nghiệp có nơi chưa nhịp nhàng, chưa chặt chẽ.

Bốn là, một số tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp chưa phát huy vai trò tích cực, chủ động trong hoạt động của tổ chức mình.

Năm là, tác động mặt trái của kinh tế thị trường đã làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, trong công nhân, người lao động nhất là lực lượng thanh niên trẻ.

Sáu là, ảnh hưởng về những khó khăn của điều kiện KT-XH, đặc biệt là sau đại dịch Covid 19.

3.2.3. Kinh nghiệm

Một là, cấp ủy các cấp, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp xác định rõ việc thực hiện công tác phát triển đảng viên là quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Quá trình lãnh chỉ đạo phải có quyết tâm, mạnh dạn, bền bỉ, kiên trì, linh hoạt, sáng tạo, đó là yếu tố quan trọng tạo nên

sự chuyển biến và thành công.

Hai là, căn cứ vào sự chỉ đạo của Đảng các cấp và tình hình thực tiễn ở địa phương và doanh nghiệp để điều chỉnh, bổ sung quy chế, quy định và củng cố, kiện toàn tổ chức để nâng cao chất lượng hoạt động của cấp ủy, đảng bộ, chi bộ và các đảng viên. Phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu của đảng viên trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước cũng như nội quy, quy chế, quy định trong doanh nghiệp.

Ba là, PTĐV trong các DNNKVNN là việc không mới, nhưng còn khó, thậm chí có khi rất khó, nên cần đoàn kết, thống nhất và đồng thuận từ chỉ đạo, triển khai đến tổ chức, thực hiện của các cấp ủy, tổ chức đảng, của bí thư chi bộ và đảng viên. Phải kiên trì tuyên truyền, vận động, thuyết phục chủ doanh nghiệp, công nhân, người lao động hưởng ứng, đồng tình, ủng hộ và thực hiện đối với phát triển đảng viên.

Bốn là, thực hiện đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức đúng theo quy định của Đảng gắn với sáng tạo, linh hoạt trong việc thực hiện các khâu nhưng vẫn đảm bảo số lượng đi đôi với chất lượng.

Năm là, phát huy tinh thần tích cực, trách nhiệm, chủ động các cơ quan tham mưu, các tổ chức đoàn thể CT-XH, đặc biệt là chủ doanh nghiệp trong phối hợp, chia sẻ cũng như ủng hộ công tác PTĐV.

Sáu là, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị gắn với phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm ổn định, cải thiện đời sống cả vật chất lẫn tinh thần của công nhân, người lao động.

Chương 4:

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

4.1.1.1. Những yếu tố tác động tích cực

Một là, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục quan tâm và đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị cũng như công tác PTĐV trong các DNNKVN.

Hai là, với đường lối ngoại rộng mở, ngoại giao toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “*cây tre Việt Nam*”, uy tín, vị thế của Đảng Cộng sản Việt Nam được khẳng định và nâng lên tầm cao mới.

Ba là, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân luôn đồng lòng, đồng sức, đồng thuận dưới sự lãnh đạo của Đảng đã, đang và tiếp tục kiên quyết, kiên trì trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Bốn là, sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới mạnh mẽ, toàn diện đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, thế và lực đất nước đã được nâng lên tầm cao mới

Năm là, Khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trong đó Đông Nam Á tiếp tục phát triển năng động, Việt Nam có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng trong khu vực và thế giới, các nước lớn trong và ngoài khu vực đều coi trọng và mong muốn tăng cường hợp tác trên nhiều mặt với nước ta, nhất là hợp tác về kinh tế, thương mại, đầu tư.

Sáu là, sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo diễn ra ngày càng nhanh chóng và mạnh mẽ.

4.1.1.2. Những yếu tố tác động tiêu cực

Một là, trong thời gian tới, tình hình kinh tế - chính trị thế giới sẽ tiếp tục ở giai đoạn khó đoán định, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Hợp tác và liên kết kinh tế bị “chính trị hóa”, “an ninh hóa” cao độ.

Hai là, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, cũng tạo ra nhiều khó khăn, thách thức rất lớn đối với các nước, nhất là các nước đang phát triển như Việt Nam.

Ba là, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, phản động, tiếp tục chống phá.

Bốn là, Việt Nam tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, như gia nhập Hiệp định CPTTP, RCEP, EVFTA, Việt Nam sẽ phê chuẩn Công ước 87, Công ước 98 của tổ chức lao động quốc tế (ILO)

Năm là, trong quá trình phát triển KT-XH của các tỉnh Bắc Trung Bộ trong thời gian tới sẽ có những phức tạp, nảy sinh như: tình trạng

định công, biểu tình, sẽ tác động tiêu cực đến môi trường đầu tư, kinh doanh và phát triển sản xuất.

Sáu là, tình trạng công nhân, người lao động rời các tỉnh Bắc Trung Bộ để vào Nam, ra Bắc làm ăn tiếp tục diễn ra, gây khó khăn cho việc duy trì ổn định lực lượng lao động ở vùng này.

4.1.2. Mục tiêu, phương hướng đẩy mạnh công tác PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đến năm 2035.

4.1.2.1. Mục tiêu

- Tạo chuyển biến hơn nữa trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, các tổ chức đoàn thể CT-XH đối với công tác PTĐV.

- Cùng cố, tăng cường, nâng cao hiệu quả trong phối hợp thực hiện giữa cấp ủy đảng các cấp, đảng bộ, chi bộ, các đảng viên; các tổ chức đoàn thể CT-XH và chủ doanh nghiệp trong công tác PTĐV.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng tuyên truyền, vận động, bồi dưỡng, giáo dục trong công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp đi đôi với thực hiện tốt các quy trình, thủ tục trong công tác PTĐV.

- Lan tỏa nhân tố tích cực, điển hình và nhân rộng những mô hình, cách làm hay, sáng tạo gắn với giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cũng như các thách thức đặt ra trong công tác PTĐV.

4.1.2.2. Phương hướng

Thứ nhất, tăng cường xây dựng và củng cố tổ chức, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, trách nhiệm chính trị, trong lãnh đạo, chỉ đạo, trong phối hợp triển khai, tổ chức, thực hiện của cấp ủy các cấp, đảng bộ, chi bộ và đảng viên về công tác PTĐV.

Thứ hai, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục làm thay đổi nhận thức đến hành động trong công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp đối với công tác PTĐV.

Thứ ba, quan tâm hơn nữa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, nâng cao trình độ học vấn để đáp ứng về tiêu chuẩn, điều kiện theo phương châm “*số lượng đi đôi với chất lượng*”; tiếp tục điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện quy trình, thủ tục bồi dưỡng, kết nạp gắn với không ngừng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt đảng.

Thứ tư, điều chỉnh, hoàn thiện quy chế phối hợp giữa cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức đoàn thể CT-XH với ban lãnh đạo, chủ doanh nghiệp. Quan tâm làm tốt công tác tìm nguồn và tạo nguồn gắn với giữ nguồn và bồi dưỡng nguồn trong công tác PTĐV.

Thứ năm, phát huy vai trò nêu gương, đi đầu trong lao động, sản xuất của đảng viên gắn với giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân, người lao động.

Thứ sáu, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với công tác sơ kết, tổng kết trong công tác PTĐV.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG VIÊN TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đối với công tác PTĐV

Thứ nhất, trước hết, phải phát huy hơn nữa tinh thần cao nhất, trách nhiệm chính trị lớn nhất của Tỉnh ủy các tỉnh Bắc Trung Bộ.

Thứ hai, các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là đồng chí đứng đầu cấp ủy, chỉ bộ phải nêu cao tinh thần trách nhiệm và phát huy tính đảng của bản thân

Thứ ba, thường xuyên coi trọng việc chăm lo củng cố, xây dựng đảng bộ, chi bộ trong doanh nghiệp trong sạch vững mạnh, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được tổ chức giao và doanh nghiệp đề ra.

Thứ tư, cần xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy và các đảng viên phụ trách trong việc tuyên truyền, vận động, giáo dục, bồi dưỡng công nhân, người lao động và chủ doanh nghiệp về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PTĐV

Thứ năm, trong lãnh chỉ đạo thực hiện, các cấp ủy, đảng bộ, chi bộ cần chú trọng bám sát quy định và linh hoạt trong việc triển khai học tập, quán triệt.

Thứ sáu, phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu của đảng viên, nói đi đôi với làm, sẵn sàng đương đầu với khó khăn thách thức, tạo sức lan tỏa trong các doanh nghiệp và trong xã hội.

Thứ bảy, cấp ủy, chi bộ trong các doanh nghiệp cần chú trọng hơn nữa trong chăm lo xây dựng đội ngũ đảng viên toàn diện trên các mặt.

Thứ tám, hình thành ý thức, trách nhiệm của người đảng viên trong xây dựng mối quan hệ hoà đồng, gần gũi với công nhân, người lao động.

4.2.2. Chú trọng công tác phát hiện và tạo nguồn, bồi dưỡng nguồn PTĐV trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ

Một là, các cấp ủy đảng, nhất là đảng ủy, chỉ bộ trong các doanh nghiệp cần tập trung lãnh chỉ đạo thực hiện việc khảo sát, đánh giá, phân tích chất lượng công nhân, người lao động.

Hai là, đối với công tác khảo sát nắm nguồn

Ba là, đối với công tác bồi dưỡng nguồn kết nạp.

Bốn là, đối với công tác giữ nguồn và quản lý nguồn

Năm là, các cấp ủy, đảng bộ, chỉ bộ trong doanh nghiệp cần hết sức quan tâm việc tạo nguồn kết nạp là những chủ doanh nghiệp.

4.2.3. Phát huy hơn nữa vai trò, tinh thần trách nhiệm và hành động hiệu quả của các tổ chức đoàn thể CT-XH trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đối với công tác PTĐV

Một là, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, tinh thần trách nhiệm cao hơn của tổ chức đoàn thể CT-XH trong các doanh nghiệp đối với công tác phát triển đảng

Hai là, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các tỉnh Bắc Trung Bộ cần coi trọng việc chỉ đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh hoặc cấp ủy có thẩm quyền, Liên đoàn Lao động tỉnh và Tỉnh đoàn đề bàn bạc, ký kết các chương trình đề phối hợp, hành động

Ba là, đối với tổ chức Công đoàn:

Bốn là, đối với tổ chức Đoàn thanh niên.

4.2.4. Tăng cường tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò, trách nhiệm, sự ủng hộ của chủ doanh nghiệp đối với công tác PTĐV và quan tâm kết nạp chủ doanh nghiệp vào Đảng

Một là, các cấp ủy đảng, chỉ bộ cần chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền, kiên trì vận động và thuyết phục với tinh thần thường xuyên, quyết liệt, nhưng vừa mềm dẻo linh hoạt để tạo sự đồng thuận, phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác của chủ doanh nghiệp.

Hai là, các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương đến chính quyền địa phương các tỉnh Bắc Trung Bộ thường xuyên quan tâm nghiên cứu định hướng, ban hành cơ chế, chính sách và hành lang pháp lý để tạo điều kiện sản xuất và môi trường kinh doanh thông thoáng.

Ba là, cấp ủy có thẩm quyền phải quan tâm và thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với chủ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp, qua đó tranh thủ đồng thuận, ủng hộ của họ.

Bốn là, tiếp tục tăng cường và giành sự quan tâm đặc biệt trong việc bồi dưỡng, giáo dục đề tham mưu, giới thiệu đến cấp ủy có thẩm quyền thực hiện các quy trình kết nạp chủ doanh nghiệp vào Đảng

4.2.5. Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh gắn với ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân, người lao động.

Một là, nâng cao trách nhiệm chính trị trong lãnh chỉ đạo của cấp ủy, sự phối hiệu quả với chính quyền và doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

Hai là, hoàn thiện quy định, cơ chế, chính sách, tạo điều kiện, môi trường thông thoáng, lành mạnh để doanh nghiệp thuận lợi trong sản xuất, kinh doanh.

Ba là, chú trọng công tác quy hoạch đồng bộ, hợp lý gắn với phát huy tiềm năng và thế mạnh của từng địa phương

Bốn là, nâng cao trình độ, tay nghề, xây dựng tác phong làm việc khoa học, thực hiện tốt kỷ luật lao động, gắn quyền lợi của công nhân, người lao động với lợi ích của doanh nghiệp

Năm là, cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể CT-XH quan tâm, chú trọng đến nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân, người lao động.

4.2.6. Linh hoạt trong thực hiện quy trình, thủ tục bồi dưỡng, kết nạp đảng và nâng cao chất lượng, hiệu quả nội dung lẫn hình thức sinh hoạt đảng

Thứ nhất, đảm bảo đúng quy trình, thủ tục bồi dưỡng, kết nạp gắn với linh hoạt trong thực hiện

Thứ hai, cải tiến nội dung, hình thức tổ chức các lớp bồi dưỡng, học tập chính trị, nghị quyết, lớp cảm tình đảng, đảng viên mới phù hợp, thuận lợi

Thứ ba, việc linh hoạt trong thực hiện quy trình, thủ tục bồi dưỡng, kết nạp đảng, gắn với khắc phục hai khuynh hướng: quá khắt khe, cứng nhắc hoặc buông lỏng, dễ dãi.

Thứ tư, chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng

4.2.7. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, công tác sơ kết, tổng kết

Thứ nhất, nâng cao tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên.

Thứ hai, tham mưu kịp thời, hiệu quả để cấp ủy cấp tỉnh lãnh chỉ đạo và ban hành hướng dẫn cụ thể hóa các quy định của Trung ương về công tác phát triển đảng sát với tình hình thực tế của địa phương và doanh nghiệp

Thứ ba, tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên đối với tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước thực hiện đúng Điều lệ Đảng, quy định về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

Thứ tư, sâu sát trong chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Thứ năm, cấp ủy cấp trên, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, cũng như chỉ đạo, hướng dẫn làm tốt công tác sơ, tổng kết và rút kinh nghiệm về công tác PTĐV.

KẾT LUẬN

Quan tâm làm tốt công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước không những nâng cao uy tín, vị thế của tổ chức đảng các cấp đối với doanh nghiệp, mà còn đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng trong khu vực kinh tế ngoài nhà nước, qua đó nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần giúp doanh nghiệp ổn định lâu dài, phát triển bền vững.

Trong những năm qua từ các chủ trương, nghị quyết và các quy định của Đảng, của Tỉnh ủy các tỉnh Bắc Trung Bộ, cấp ủy các cấp trên và cấp ủy, đảng bộ, chi bộ trong các DNNKVN luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và làm khá tốt công tác PTĐV. Nhờ vậy, đã góp phần nâng cao chất lượng lãnh chỉ đạo của các tổ chức đảng cũng như hiệu quả hoạt động của các DNNKVN, đã kết nạp được một số lượng đảng viên khá đông, chất lượng tương đối tốt, góp phần bảo đảm sự kế thừa và phát triển liên tục của các cấp ủy đảng, các đảng bộ, chi bộ. Đảng viên trong các doanh nghiệp ngày càng đóng góp to lớn vào xây dựng, phát triển doanh nghiệp, xây dựng quê hương các tỉnh Bắc Trung Bộ vững mạnh, ổn định và phát triển.

Tuy nhiên, từ thực trạng của đội ngũ đảng viên và thực trạng của công tác phát triển đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ trong thời gian qua, và từ một số kinh nghiệm trong công tác này ở các tỉnh Bắc Trung Bộ, trên cơ sở dự báo những yếu tố tác động bao gồm cả tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến công tác PTĐV trong các DNNKVNN, do đó việc xác định mục tiêu, phương hướng trong thời gian tới là vô cùng quan trọng. Đồng thời đề xuất bảy nhóm giải pháp chủ yếu đẩy mạnh công tác PTĐV trong DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đến năm 2035, đó là: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong các DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ đối với công tác PTĐV; Chú trọng công tác phát hiện và tạo nguồn, bồi dưỡng nguồn; phát huy hơn nữa vai trò, tinh thần trách nhiệm và hành động hiệu quả của các tổ chức đoàn thể CT-XH đối với công tác PTĐV; Tăng cường tuyên truyền, vận động, phát huy vai trò, trách nhiệm, sự ủng hộ của chủ doanh nghiệp đối với công tác phát triển đảng viên và quan tâm kết nạp chủ doanh nghiệp vào Đảng; Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh gắn với ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân, người lao động; Linh hoạt trong thực hiện quy trình, thủ tục bồi dưỡng, kết nạp đảng và nâng cao chất lượng, hiệu quả nội dung lẫn hình thức sinh hoạt đảng; Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, công tác sơ kết, tổng kết.

Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhóm giải pháp nói trên sẽ tăng cường và đẩy mạnh thực hiện tốt hơn công tác PTĐV trong DNNKVNN ở các tỉnh Bắc Trung Bộ giai đoạn hiện nay và trong thời gian tới, xây dựng doanh nghiệp phát triển tốt hơn, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững và đạt được các mục tiêu mà tổ chức đảng và doanh nghiệp đề ra, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị các tỉnh Bắc Trung Bộ ngày càng trong sạch vững mạnh, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng thành công công cuộc đổi mới, CNH, HĐH đưa đất nước vươn mình trong kỷ nguyên mới và đạt được các mục tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa hòa bình, độc lập, dân chủ, công bằng, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh và hạnh phúc.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Trần Nhật (2024), “Công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ”, Tạp chí Khoa học Chính trị, Học viện Chính trị Khu vực II, Số 07 năm 2024, tr.11-16.

2. Trần Nhật (2023), “Phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay”, Tạp chí Lý luận Chính trị, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Số chuyên đề tháng 11 năm 2023, tr.212-217.

3. Trần Nhật (2023), “Tăng cường công tác phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Thừa Thiên Huế”, Tạp chí Sinh hoạt Lý luận, Học viện Chính trị Khu vực III, số 6 (195)2023, tr.66-70,76.

4. Trần Nhật (2023), “Nguyễn Chí Thanh - tấm gương sáng ngời về tư tưởng, đạo đức, tác phong của người chiến sĩ cộng sản”, Tạp chí điện tử Lý luận Chính trị, <https://lyluanchinhtri.vn/nguyen-chi-thanh-tam-guong-sang-ngoi-ve-tu-tuong-dao-duc-tac-phong-cua-nguoi-chien-si-cong-san-55.html>, truy cập ngày 06/3/2023.